

Số: 02/QĐ- MNNP

Hồng Phong, ngày 05 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai dự toán NSNN năm 2026 của trường MN Nghĩa Phong

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON NGHĨA PHONG

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính;

Căn cứ Quyết định số 3615/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hồng Phong về việc giao dự toán NSNN năm 2026 cho trường Mầm non Nghĩa Phong;

Xét đề nghị của Bộ phận Kế toán - Văn phòng Trường MN Nghĩa Phong,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán ngân sách Nhà nước năm 2026 của trường Mầm non Nghĩa Phong (có biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng trường, bộ phận kế toán và các bộ phận liên quan của trường MN Nghĩa Phong chịu trách nhiệm thi hành Quyết này./.

Nơi nhận:

- UBND xã.
- Phòng VHXXH
- Như điều 3;
- Lưu VT.



Trần Thị Vân Anh

Biểu mẫu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: TRƯỜNG MN XÃ NGHĨA PHONG

Chương: 622

DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 01/QĐ-MNNP ngày 05/01/2026 của trường MN Nghĩa Phong)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Học phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
1	Lệ phí	
2	Phí	
	Học phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	5.609.000.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	5.609.000.000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	5.609.000.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	5.362.000.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	248.000.000
II	Nguồn vốn viện trợ	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

Thủ trưởng đơn vị



HIỆU TRƯỞNG
TRẦN THỊ VÂN ANH